TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2018/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số 95/2018/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Hoàng Văn T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: xóm 3, thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: bà Hàng Thị Thùy V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: xóm 3, thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn T và bà Hàng Thị Thùy V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Văn T và bà Hàng Thị Thùy V.

- Về con chung: giao cho ông Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Hoàng Mẫn N, sinh ngày 29/11/2003 cho đến tuổi thành niên; giao cho bà Hàng Thị Thùy V trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Hoàng Gia B, sinh ngày 01/7/2000 cho đến tuổi thành niên. Ông Hoàng Văn T và bà Hàng Thị Thùy V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thay đổi nuôi con, trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn được thực hiện theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông Hoàng Văn T và bà Hàng Thị Thùy V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông Hoàng Văn T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2015/0007358 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho ông Hoàng Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Trọng Hiếu